

DANH MỤC

(Kèm theo Thư mời báo giá số: /BVĐKT-KD ngày tháng 11 năm 2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh)

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mô tả hàng hóa/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Nhóm tiêu chí kỹ thuật TT14	Quy cách đóng gói	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Giá xây dựng dự toán mua sắm và kế hoạch LCNT		
									Số lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT	Thành tiền
	I. Hóa chất công thức máu										
1	Thuốc thử xét nghiệm định tính kháng nguyên bề mặt Hepatitis B	HBs Ag One Version ULTRA	ELISA thể hệ thứ 4 cho phép chẩn đoán kháng nguyên bề mặt viêm gan B hoặc HBsAg trong huyết tương và huyết thanh của con người. Bộ xét nghiệm có thể được sử dụng cho việc kiểm tra các đơn vị máu, từ đó phát hiện đột biến HBsAg và ứng dụng trong việc theo dõi bệnh nhân nhiễm HBV. Chỉ dùng trong chẩn đoán in, 96 test/hộp.	Hộp	Nhóm 3	96 test/hộp	DIA.PRO Diagnostic BioProbes S.r.l	Ý	6		
2	Thuốc thử xét nghiệm định tính kháng thể kháng vi rút Hepatitis C	HCV Ab	Xét nghiệm miễn dịch enzyme (Enzyme ImmunoAssay –ELISA) phiên bản 4.0 để xác định kháng thể kháng vi-rút viêm gan C trong huyết tương hoặc huyết thanh. Bộ xét nghiệm nhằm mục đích sàng lọc các đơn vị máu và theo dõi bệnh nhân nhiễm HCV. Chỉ dành cho chẩn đoán in vitro, 96 test/hộp	Hộp	Nhóm 3	96 test/hộp	DIA.PRO Diagnostic BioProbes S.r.l	Ý	6		
3	Thuốc thử xét nghiệm định tính kháng thể kháng vi rút HIV	HIV Ab&Ag	Bộ xét nghiệm là một xét nghiệm miễn dịch enzyme, pha rắn để chẩn đoán sàng lọc in vitro các kháng thể kháng với tất cả các phân nhóm HIV-1 và HIV-2 và kháng nguyên HIV-1 (p24) trong huyết thanh hoặc huyết tương người. Bộ xét nghiệm này dành riêng cho việc sử dụng chẩn đoán in vitro trong phòng thí nghiệm lâm sàng có thẩm quyền và phải được tiến hành bởi người có chuyên môn chăm sóc sức khỏe được đào tạo chuyên biệt, 96 test/hộp.	Hộp	Nhóm 3	96 test/hộp	DIA.PRO Diagnostic BioProbes S.r.l	Ý	6		
4	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu D	ANTI-D Monoclonal	Thành phần: Hóa chất Anti-D là một protein thấp, có chứa đơn dòng IgM và IgG của người được pha loãng trong dung dịch đệm phosphate có chứa natri clorua (0,9 g%), albumin bò (3 g%) và potentiators đại phân tử. Khi cho mẫu bệnh phẩm, thuốc thử này sẽ trực tiếp ngưng kết Rh D tế bào dương tính, bao gồm phần lớn các biến thể (nhưng không phải DVI) và một tỷ lệ cao của yếu D (Du) khi sử dụng các kỹ thuật được đề nghị. Hóa chất được pha loãng tối ưu để sử dụng trên các mẫu bệnh nhân với tất cả các kỹ thuật đề nghị được nêu dưới đây mà không cần pha loãng hoặc bổ sung.	Lọ	Nhóm 3	10 ml / lọ	Spinreact S.A.U	Tây Ban Nha	30		
5	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu A	ANTI A Monoclonal	Thành phần: Hóa chất xác định nhóm máu đơn dòng IgM ABO chứa các kháng thể đơn dòng chuột được pha loãng với dung dịch đệm phosphate có chứa natri clorua, EDTA và albumin bò. Mỗi hóa chất được pha loãng tối ưu để sử dụng với tất cả các kỹ thuật đề nghị được nêu dưới đây mà không cần pha loãng hoặc bổ sung thêm.	Lọ	Nhóm 3	10ml/lọ	Spinreact S.A.U	Tây Ban Nha	55		
	Tổng cộng 05 mặt hàng										0
	II. Hóa chất sinh hóa										
1	Dung dịch đệm dùng cho xét nghiệm miễn dịch	Access WASH BUFFER II	Dung dịch đệm dùng cho xét nghiệm miễn dịch	Hộp	Nhóm 4	4x1950mL/Hộp	Beckman Coulter Laboratory Systems (Suzhou) Co., Ltd., Trung Quốc sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Trung Quốc	4		
2	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích miễn dịch	ACCESS FREE T3	- Định lượng Free T3 - Phương Pháp: xét nghiệm miễn dịch enzym liên kết cạnh tranh (competitive binding immunoenzymatic assay)	Hộp	Nhóm 1	2x50test/Hộp	Beckman Coulter, Inc.	Mỹ	2		

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mô tả hàng hóa/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Nhóm tiêu chí kỹ thuật TT14	Quy cách đóng gói	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Giá xây dựng dự toán mua sắm và kế hoạch LCNT		
									Số lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT	Thành tiền
3	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích miễn dịch	ACCESS FREE T4	- Định lượng Free T4 - Phương Pháp: xét nghiệm miễn dịch enzym hai bước (two-step enzyme immunoassay)	Hộp	Nhóm 1	2x50test/Hộp	Beckman Coulter, Inc.	Mỹ	2		
4	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích miễn dịch	Access TSH (3rd IS)	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích miễn dịch, Phạm vi phân tích: 0,005–50 µIU/mL; Phương pháp: Miễn dịch enzym hai vị trí (“sandwich”).	Hộp	Nhóm 3	2x100test/Hộp	Beckman Coulter, Inc., Mỹ sản xuất cho Immunotech S.A.S, Pháp	Mỹ	1		
5	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy xét nghiệm khí máu	CAL Cartridge 1800	là hóa chất hiệu chuẩn IVD dành riêng cho các máy xét nghiệm khí máu dòng GASTAT-1800 series. Sản phẩm được dùng để hiệu chuẩn máy cho các phép đo pH / PCO2 / PO2 / Na / K / Cl / Ca / Glc / Lac.	Bình	Nhóm 3	1 bình x450ml/bình	Techno Medica Co., Ltd.	Nhật Bản	1		
6	Dung dịch rửa dùng cho máy xét nghiệm khí máu	Flush	Dung dịch rửa dùng cho máy xét nghiệm khí máu	Bình	Nhóm 3	1 bình x 550mL/bình	Techno Medica Co., Ltd.	Nhật Bản	1		
7	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích sinh hóa	CREATININE	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine	Hộp	Nhóm 1	4x51ml+4x51 ml/Hộp	Beckman Coulter/Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter/Mỹ	Ai-len	2		
8	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích sinh hóa	GLUCOSE	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose	Hộp	Nhóm 1	4x25ml+4x12. 5ml/Hộp	Beckman Coulter/Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter/Mỹ	Ai-len	2		
9	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích sinh hóa	CHOLESTEROL	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol	Hộp	Nhóm 1	4x22.5ml/Hộp	Beckman Coulter/Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter/Mỹ	Ai-len	1		
10	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích sinh hóa	DIRECT BILIRUBIN	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin trực tiếp	Hộp	Nhóm 1	4x6ml+4x6m l/Hộp	Beckman Coulter/Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter/Mỹ	Ai-len	1		
11	Hóa chất chẩn đoán in-vitro dùng cho máy phân tích sinh hóa	TRIGLYCERIDE	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglyceride	Hộp	Nhóm 1	4x50ml+4x12. 5ml/Hộp	Beckman Coulter/Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter/Mỹ	Ai-len	1		
12	Que thử nước tiểu 11 thông số	CombiScreen 11SYS	Thông số: Đo được 11 thông số nước tiểu bao gồm: Glucose, pH, Protein, máu, Ketones, Nitrite, Bilirubin, Urobilinogen, tỷ trọng, bạch cầu, acid Ascorbic.	Hộp	Nhóm 3	150 test/hộp	Analyticon Biotechnologies AG	Đức	10		
13	Hóa chất điện giải	EasyLyte Na/K/Cl Solutions Pack, 800mL	*sử dụng để định lượng nồng độ Natri (Na +), Kali (K +) và Clorua (Cl-) trong huyết thanh người, huyết tương, máu toàn phần và nước tiểu bằng Máy xét nghiệm điện giải *Thành phần: Standard A Solution, 800mL: 140.0 mmol/L Na+; 4.0 mmol/L K+; 125.0 mmol/L Cl-; Buffer; Preservative; Wetting Agent Standard B Solution, 180mL: 35.0 mmol/L Na+; 16.0 mmol/L K+; 41.0 mmol/L Cl-; Buffer; Preservative; Wetting Agent Wash Solution, 80mL 0.1 mol/L Ammonium bifluoride Waste Container	Hộp	Nhóm 3	800ml	Medica	Mỹ	3		
	Tổng số 13 mặt hàng										
	III. Sinh phẩm										
1	Test phát hiện kháng thể virus HIV	Rapid Anti-HIV Test	Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp; - Anti-human IgG-Fc McAb; - Anti-HIV McAb	Test	Nhóm 6	50 test/ hộp	InTec PRODUCTS,INC. (Xiamen)	China	1,650		
2	Test nhanh phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B	One Step HBsAg Test	Vùng cộng hợp: IgG chuột kháng HBsAg-04; - Vạch kết quả: IgG chuột kháng HBsAg-B20; - Vạch chứng: IgG dê kháng chuột	Test	Nhóm 6	50 test/ hộp	InTec PRODUCTS,INC. (Xiamen)	China	2,000		

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Mô tả hàng hóa/ Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Nhóm tiêu chí kỹ thuật TT14	Quy cách đóng gói	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Giá xây dựng dự toán mua sắm và kế hoạch LCNT		
									Số lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT	Thành tiền
3	Test nhanh phát hiện kháng thể virus viêm gan C	Rapid Anti-HCV Test	Vùng cộng hợp: Kháng thể đơn dòng kháng IgG người (0.16 µg); - Vạch kết quả: Kháng nguyên HCV-210 (0.2 µg); - Vạch chứng: IgG người (0.88 µg).	Test	Nhóm 6	50 test/ hộp	InTec PRODUCTS,INC. (Xiamen)	China	2,000		
4	Test thử nhanh phát hiện kháng nguyên vi rút cúm A/B	OnSite Influenza A/B Rapid Test	Vùng cộng hợp: Cộng hợp vàng kháng thể kháng vi rút cúm A, cộng hợp vàng kháng thể kháng vi rút cúm B; - Vạch kết quả T1: Kháng thể kháng kháng nguyên vi rút cúm; - Vạch kết quả T2: Kháng thể kháng kháng nguyên vi rút cúm B; - Vạch chứng: Kháng thể dê kháng igG-chuột.	Test	Nhóm 1	Hộp/25test	CTK Biotech, Inc	Mỹ	350		
5	Test nhanh phát hiện Rotavirus	OnSite Rotavirus Ag Rapid Test	Vùng cộng hợp: Cộng hợp vàng kháng thể kháng vi rút Rota #1, kháng thể IgY-gà; - Vạch kết quả: Kháng thể kháng vi rút Rota #2; - Vạch chứng: Kháng thể dê kháng IgG-gà.	Test	Nhóm 1	25 test/ hộp	CTK Biotech, Inc	Mỹ	100		
6	Test nhanh phát hiện Chlamydia	One Step Chlamydia Swab/Urine Test	Cộng hợp kháng thể đơn dòng kháng Chlamydia (Chlamydia McAb conjugate): 10 µg/ml; - Kháng thể đơn dòng chuột kháng Chlamydia (Chlamydia monoclonal antibody mouse): 0.75 mg/ml; - Kháng thể đa dòng dê kháng IgG chuột (Anti-mouse IgG polyclonal antibody goat): 2.25 mg/ml.	Test	Nhóm 4	Hộp 25 test	Guangzhou Wondfo Biotech Co.,Ltd	Trung Quốc	100		
	Tổng cộng 06 mặt hàng										